

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13/2023/HS-ST

Ngày: 24 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thanh Vân.

Bà Nguyễn Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lữ Minh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc D (tên gọi khác: T), sinh ngày 22 tháng 02 năm 1990; tại L; Nơi cư trú: Ấp 2, xã N, huyện Đ, tỉnh L; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn U và bà Phạm Thị R; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Tại quyết định số 04/2019/QĐ-TA ngày 30/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Quốc D thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 01/10/2021 D đã chấp hành xong; về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2009/HSST ngày 18/11/2009 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An xử phạt Nguyễn Quốc D 01 năm 03 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong đương nhiên được xóa án tích; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 191/2011/HSST ngày 26/7/2011 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Quốc D 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong đương nhiên được xóa án tích; Tại bản án

hình sự sơ thẩm số 20/2016/HSST ngày 11/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An xử phạt Nguyễn Quốc D 02 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 22/02/2017 đã chấp hành xong đương nhiên được xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/9/2022 đến nay. (Có mặt)

- Bị hại: Ông Nguyễn Minh T1 - Sinh năm 1977 - Địa chỉ: Ấp 2, xã N, huyện Đ, tỉnh L. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lê Trung B - Sinh năm 1970 - Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh L. (Vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị L - Sinh năm 1980 - Địa chỉ: Ấp B 2, xã H, huyện H, tỉnh L. (Vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Lê Q (Q1) - Sinh năm 1992 - Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 25/7/2022 tại nhà của Nguyễn Minh T1 thuộc ấp 2, xã Bình Hòa Nam, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An có tổ chức uống rượu, bia gồm có Nguyễn Quốc D và một số người quen cùng xã Bình Hoà Nam. Do có công việc nên những người quen về trước còn lại T1 và D tiếp tục uống đến khoảng 10 giờ thì T1 đi ngủ, D ở lại dọn dẹp và nhìn thấy điện thoại di động của T1 vẫn còn để trên bàn, nên nảy sinh ý định lấy trộm, bẻ lấy tiền tiêu xài. Lúc này, D lén lút lấy điện thoại bỏ vào túi quần của mình, sau đó tiếp tục lấy xe mô tô biển số 62H3-9652 của T1 đang dựng trong nhà và điều khiển đến vòng xoay Đức Hoà thì gặp Nguyễn Lê Q, tên thường gọi là Q1, đang đi bộ trên đường, Q gặp D và mời D về nhà của Q để tiếp tục uống rượu. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, do không có tiền để xài nên D nhờ Q chở đi tìm tiệm cầm đồ để cầm chiếc điện thoại D đã trộm của T1 trước đó. Q chở D đến cửa hàng điện thoại và cầm đồ Phương Linh, địa chỉ số 178C khu vực 3, thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, do ông Lê Trung B làm chủ. D vào cầm điện thoại được 1.600.000 đồng. Sau khi có tiền cả hai đi đến xã Đức Hoà Hạ, huyện Đức Hoà để chơi game bắn cá và thua hết. Không còn tiền, Q bàn bạc với D tìm cây mai kiểng để lấy trộm thì được D đồng ý. Khoảng 19 giờ ngày 25/7/2022, Q điều khiển xe mô tô biển số 62H3-6952 đi đến vườn mai của ông Nguyễn Minh T1, tại ấp 2, Bình Hoà Nam, Đức Huệ, Long An để lấy trộm. Đến khoảng 20 giờ, cả hai trộm được 02 cây mai vàng sau đó mang đi bán nhưng không có ai mua nên đã mang về để tại nhà của Q. Đến khoảng 06 giờ ngày 26/07/2022, Q lấy dụng cụ để tháo cặp cánh búng xe mô tô 62H3-6952 để tại nhà Q. Sau đó Q chở D đến quán cà phê không rõ địa chỉ, tại đây Q mượn xe của D để đi mua đồ ăn nhưng sau đó mang đến tiệm phở liệu của chị Nguyễn Thị L, ấp Bình Tiền 2, xã

Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, cầm với số tiền 1.300.000 đồng. Do chờ lâu nên D về nhà của Q đợi đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Q nói cho D biết xe mô tô của D đã cầm được số tiền 1.300.000 đồng và tiêu xài hết, D đồng ý và không có ý kiến gì. Đến ngày 27/7/2022, D về lại nhà tại ấp 2, xã Bình Hòa Nam, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An thì bị Công an xã mời làm việc. Tại cơ quan Công an D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng tạm giữ gồm:

- + 01 xe mô tô hiệu Wave alpha màu trắng, biển số 62H3-6952.
- + 01 cặp bình xe màu trắng có dòng chữ Honda.
- + 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đỏ.
- + 01 cây mai cao 2,7m, chu vi gốc 35cm.
- + 01 cây mai cao 1,8m, chu vi gốc 22,5cm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-TCKH ngày 10/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Huệ kết luận cụ thể như sau:

- + Xe mô tô giá trị: 2.000.000 đồng.
 - + 01 điện thoại di động có giá trị: 1.800.000 đồng.
 - + 01 cây mai vàng cao 2,7 m có giá trị: 450.000 đồng.
 - + 01 cây mai vàng cao 1,8 m có giá trị: 300.000 đồng.
- Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 4.550.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ đã trả lại cho bị hại Nguyễn Minh T1 01 xe mô tô, 01 điện thoại di động và 02 cây mai vàng theo Quyết định xử lý vật chứng số 28/QĐ-ĐTTH ngày 23/9/2022 nên không đề cập xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt bị hại ông Nguyễn Minh T1 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Trung B và Nguyễn Thị L không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo Nguyễn Quốc D.

Cáo trạng số: 66/CT-VKS-ĐH ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32; Điều 38 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D từ 09 tháng tù đến 01 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Huệ đã xử lý xong không có yêu cầu xem xét lại nên không xem xét.

Đối với Nguyễn Lê Q, quá trình điều tra xác định hành vi Q chở D đi cầm cố tài sản là chiếc điện thoại di động và hành vi lấy xe mô tô từ bị cáo D để đi cầm thì Q hoàn toàn không biết nguồn gốc tài sản là do D phạm tội mà có. Khi cầm xe mô tô thì Q có thông báo cho D và D cũng đồng ý về việc đó.

Đối với 02 cây mai Q và D cùng lấy trộm có giá trị 750.000 đồng. Kết quả xác minh tiền án, tiền sự xác định Nguyễn Lê Q chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm có liên quan nên không đề cập xem xét.

Đối với hành vi Lê Trung B và Nguyễn Thị L có hành vi cầm cố tài sản là chiếc điện thoại di động và xe mô tô của D nhưng không biết những tài sản này là do D phạm tội mà có nên không cấu thành tội phạm có liên quan.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại ông Nguyễn Minh T1 tại phiên tòa và trong lời khai trình bày : Ông đã nhận lại tài sản xong, không yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp theo. Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

1. Ông Lê Trung B vắng mặt tại phiên tòa, trong lời khai trình bày: Ông đã giao lại tài sản cho cơ quan chức năng, không yêu cầu bị cáo bồi thường.
2. Bà Nguyễn Thị L vắng mặt tại phiên tòa, trong lời khai trình bày: Bà đã giao lại tài sản cho cơ quan chức năng, không yêu cầu bị cáo bồi thường.
3. Ông Nguyễn Lê Q (Q1) vắng mặt tại phiên tòa, trong lời khai trình bày: Ông không biết tài sản của bị cáo D có là do trộm cắp, ông đã giao nộp lại.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Bị cáo biết việc làm sai trái, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên đều thực hiện đúng và hợp pháp. Những

chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thu thập là hợp pháp.

[2] Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 25/7/2022, tại nhà ông Nguyễn Minh T1 thuộc ấp 2, xã Bình Hòa Nam, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An. Nguyễn Quốc D có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô biển số 62H3-6952 trị giá 2.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung trị giá 1.800.000 đồng, 01 cây mai vàng cao 2,7 m, chu vi gốc 35cm trị giá 450.000 đồng và 01 cây mai vàng cao 1,8 m, đường kính gốc 22,5cm trị giá 300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản D đã chiếm đoạt qua định giá là 4.550.000 đồng. Khi phát hiện tài sản bị mất trộm ông T1 đã trình báo vụ việc đến Cơ quan Công an để xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm lúc 11 giờ 00 phút, ngày 27/7/2022, biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc và sơ đồ nơi xảy ra vụ việc lúc 14 giờ ngày 28/7/2022 (do Công an xã Bình Hòa Nam lập), biên bản tạm giữ tài liệu đồ vật (lúc 22 giờ 15 phút, ngày 27/7/2022; lúc 10 giờ 15 ngày 28/7/2022; lúc 11 giờ 00 ngày 28/7/2022), bản ảnh hiện trường (14 ảnh) do Công an huyện Đức Huệ lập, kết luận định giá tài sản số 22/KL-TCKH ngày 10/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đức Huệ, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó, đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Nguyễn Quốc D phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng 66/CT-VKS-ĐH ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc D với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc D là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là một công dân có đầy đủ lý trí để nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của mọi tổ chức và cá nhân được pháp luật bảo vệ nếu người nào cố tình chiếm đoạt sẽ bị pháp luật xử lý nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Mục đích của bị cáo là chiếm đoạt tài sản của bị hại để bán lấy tiền tiêu xài cho cá nhân. Hành vi này của bị cáo phải được xử lý nghiêm. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã 03 lần bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản đã được đương nhiên xóa án tích, có 01 tiền sự đã chấp hành xong hình phạt. Xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[5] Xét thấy bị cáo Nguyễn Quốc D khi xét xử thật thà khai báo, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo không có việc làm ổn định, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quốc D là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Nguyễn Minh T1 và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Trung B, bà Nguyễn Thị L không có yêu cầu bị cáo Nguyễn Quốc D bồi thường tiếp theo. Do không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này phát sinh yêu cầu bồi thường sẽ tách ra giải quyết bằng một vụ án khác.

Đối với Nguyễn Lê Q, quá trình điều tra xác định hành vi Q chở D đi cầm cố tài sản là chiếc điện thoại di động và hành vi lấy xe mô tô từ bị cáo D để đi cầm thì Q hoàn toàn không biết nguồn gốc tài sản là do D phạm tội mà có. Khi cầm xe mô tô thì Q có thông báo cho D và D cũng đồng ý về việc đó.

Đối với 02 cây mai Q và D cùng lấy trộm có giá trị 750.000 đồng. Kết quả xác minh tiền án, tiền sự xác định Nguyễn Lê Q chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm có liên quan nên không đề cập xem xét.

[8] Về các biện pháp tư pháp: Cơ quan điều tra đã xử lý xong không có yêu cầu xem xét lại nên không đề cập xem xét.

[9] Bị cáo Nguyễn Quốc D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc D (T) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 32; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Các Điều 299, 326, 327 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D (T) 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 29/9/2022). Tiếp tục quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/3/2023) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc D (T) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

- Bị cáo, bị hại, có mặt có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 24/3/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triển